

- Về công tác cán bộ: Đến cuối năm 2005 y tế tuyến huyện có 75 biên chế trong đó có 18 bác sỹ tăng 4 so năm 2000, có cử nhân xét nghiệm và bố trí, đào tạo cán bộ chuyên khoa, cán bộ chuyên trách các chương trình y tế. Hiện có 6 bác sỹ chuyên khoa I, tăng 3 so năm 2000, cơ cấu cán bộ dần được cân đối, trang thiết bị, y cụ cũng đã được quan tâm đầu tư bổ sung như: xe cứu thương, máy siêu âm, điện tim, máy xét nghiệm các loại... Năm 2005 đã được khởi công xây dựng bệnh viện đa khoa huyện và phòng khám đa khoa khu vực Lương Sơn theo chuẩn hóa y tế tuyến huyện.

Từ những cố gắng trên màn lưới y tế trong huyện đã được tăng cường đáng kể, vì vậy đã cơ bản đáp ứng được nhiệm vụ công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân. Đến nay đạt tỷ lệ 4,3 bác sỹ/10.000 dân, tăng 1,5 bác sỹ so năm 2000.

## 2- Công tác y tế dự phòng:

Đã tập trung giải quyết cơ bản công tác phòng chống dịch, kể cả các dịch bệnh nguy hiểm, các bệnh xã hội và vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm. Ngành Y tế đã chủ động phối hợp với các ban ngành, đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục sức khỏe, phòng chống dịch và thực hiện các chương trình y tế quốc gia đạt kết quả tốt. Thời gian qua đã khống chế được sốt rét và các dịch bệnh khác, kể cả các bệnh lây truyền qua đường tình dục, HIV/AIDS. Tỷ lệ bướu cổ giảm bình quân 1%/năm, hiện còn 11% trẻ em ở độ tuổi được tiêm chủng đầy đủ đạt từ 99,5% trở lên.

Duy trì và thực hiện có hiệu quả chương trình thanh toán bệnh phong và chăm sóc sức khỏe tâm thần ở cộng đồng. Hoạt động phòng chống lao và phòng chống các bệnh về mắt được đẩy mạnh ở cơ sở, đã bước đầu triển khai quản lý các bệnh không nhiễm trùng như: Tim mạch, tai nạn, thương tích, bệnh nội tiết, ngộ độc, tự tử và các bệnh do lối sống không lành mạnh mang lại như: Nghiện ma túy, nghiện rượu.

Nhiều hộ gia đình đã quan tâm xây dựng 3 công trình vệ sinh phòng bệnh, tỷ lệ hộ gia đình có nguồn nước sạch trong sinh hoạt đạt 65% nhà tiêu hợp vệ sinh 53%, tăng 5% so năm 2000.

## 3- Công tác bảo vệ sức khỏe bà mẹ - trẻ em – kế hoạch hóa gia đình:

Trọng tâm của chương trình là truyền thông gắn liền dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản ở cơ sở nhằm làm chuyển biến nhận thức, tăng tỷ lệ cặp vợ chồng thực hiện các biện pháp tránh thai, thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu lĩnh vực Bảo vệ bà mẹ trẻ em – KHHGD đã đề ra. Ngành y tế đã phối hợp với Ủy ban Dân số - GD&TE đẩy mạnh truyền thông, tư vấn trực tiếp đi liền dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản ở các xã, duy trì nâng cao chất lượng thực hiện 14 chỉ tiêu về lĩnh vực bảo vệ bà mẹ trẻ em – KHHGD, đến nay đã có 81,5% số cặp vợ chồng độ tuổi sinh đẻ thực hiện 4 biện pháp tránh thai tăng trung bình 2%/năm. Có 95% phụ nữ có thai được quản lý thai sản và sinh đẻ tại các cơ sở y tế, tỷ lệ sinh giảm trung bình 0,5 – 0,6%/năm., tỷ suất chết mẹ liên quan đến thai sản đã ở mức 0,1‰.

Trẻ em được bảo vệ và chăm sóc ngày càng tốt hơn, các chương trình tiêm chủng mở rộng, phòng chống viêm nhiễm đường hô hấp cấp, phòng chống suy dinh dưỡng, khô mắt đang được thực hiện có hiệu quả, tỷ suất chết trẻ dưới 1 tuổi còn 11‰ giảm 2‰ so 2000, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm trung bình 2%/năm hiện còn 25%.

#### 4- Công tác khám chữa bệnh:

Hoạt động khám chữa bệnh trên địa bàn huyện đã có tiến bộ hơn do được đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, y cụ, thuốc men và tăng cường bác sỹ xã ở tuyến cơ sở cùng với việc triển khai BHYT đặc biệt là BHYT người nghèo ở các xã, thị trấn. Số lần khám bệnh hiện đạt 2 lần/ người/năm tăng 0,4 lần so năm 2000. Công tác cấp cứu điều trị, chăm sóc người bệnh toàn diện đang từng bước được nâng cao chất lượng.

Công tác y học cổ truyền được duy trì và từng bước mở rộng. Các cơ sở khám chữa bệnh trong huyện đều có hoạt động y học cổ truyền, có phòng chẩn trị, vườn thuốc nam và cán bộ y học cổ truyền, hội đồng y – châm cứu đã chỉ đạo 12 chi hội cơ sở phát triển hội viên và hoạt động tích cực. Một số bài thuốc gia truyền, các kinh nghiệm trong việc chẩn trị các chứng bệnh thông thường ở cộng đồng được kế thừa và phát triển, tỷ lệ sử dụng thuốc nam, châm cứu và đông tây y kết hợp đạt 15%, tăng 5% so năm 2000.

Thị trường thuốc chữa bệnh và hành nghề y dược tư nhân trên địa bàn đang từng bước được mở rộng và hoạt động theo pháp luật/bình quân tiền thuốc chữa bệnh đạt 35.000 đ/người/năm, tăng 10.000 đ so năm 2000.

## II- Những khuyết điểm và nguyên nhân:

\* Đánh giá chung: Sự nghiệp Y tế huyện Yên Lập giai đoạn 2001 – 2005 đã phát triển đúng định hướng, chủ trương của Đảng và Nhà nước. Hệ thống mạng lưới y tế cơ sở được tăng cường đáng kể về cơ sở vật chất và đội ngũ thầy thuốc, đã thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia, khống chế được dịch bệnh và từng bước nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đáp ứng cơ bản yêu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân.

### 1- Khuyết điểm:

- Cơ sở y tế chưa được đầu tư xây dựng theo chuẩn, thiếu các phòng chức năng và công trình phụ trợ, trang thiết bị y cụ chưa được bổ sung kịp thời. Trình độ chuyên môn và năng lực quản lý y tế cơ sở còn hạn chế. Ở tuyến huyện cơ sở y tế đang trong giai đoạn đầu tư xây dựng, thiếu thầy thuốc, kỹ thuật viên và nhân viên y tế chuyên khoa sâu. Công tác tổ chức hoạt động phòng bệnh, khám chữa bệnh sau khi chuyển đổi mô hình trung tâm y tế còn nhiều bất cập. Hành nghề y dược tư nhân còn nhỏ lẻ và chậm phát triển.

Hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe hiệu quả thấp, vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm chưa trở thành phong trào thường xuyên. Tỷ lệ hộ gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh, nguồn nước sạch trong sinh hoạt còn thấp. Một bộ phận nhân dân chưa hình thành được ý thức và thói quen tự bảo vệ - chăm sóc sức khỏe, chất lượng chẩn đoán, cấp cứu điều trị, chăm sóc người bệnh toàn diện còn thấp. Hiện tượng vi phạm y đức ở một số cán bộ y tế vẫn còn xảy ra.

Hoạt động y học cổ truyền chưa được đẩy mạnh, tỷ lệ sử dụng thuốc nam, châm cứu còn thấp.

### 2- Nguyên nhân của những khuyết điểm trên là:

- Nguyên nhân chủ yếu của những khuyết điểm, hạn chế trên là: Yên Lập là một huyện nghèo, kinh tế chậm phát triển nên chưa có điều kiện đầu tư thỏa đáng cho sự nghiệp y tế.

- Công tác lãnh chỉ đạo sự nghiệp bảo vệ - chăm sóc sức khỏe nhân dân ở một số cấp ủy chính quyền cơ sở chưa được quan tâm đúng mức. Quản lý Nhà nước về y tế còn bất cập, xã hội hóa các hoạt động chăm sóc sức khỏe nhân dân còn hạn chế, chưa động viên được tiềm năng của cộng đồng vào phong trào bảo vệ chăm sóc sức khỏe, rèn luyện thân thể, giữ vệ sinh chung, bảo vệ môi trường.

Hệ thống y tế trước khi chuyển đổi mô hình Trung tâm y tế không thích ứng với sự phát triển của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và sự thay đổi cơ cấu bệnh tật cùng với nhu cầu bảo vệ - chăm sóc sức khỏe ngày càng đa dạng của nhân dân.

- Đầu tư cho y tế còn thấp, tư tưởng trông, chờ vào bao cấp của Nhà nước vẫn còn.

- Chưa quan tâm đúng mức cho giáo dục y đức nâng cao trình độ và chăm lo cải thiện đời sống cho cán bộ y tế. Công tác thanh kiểm tra đánh giá các hoạt động y tế hàng năm còn yếu và mang hình thức.

## PHẦN THỨ HAI

### Kế hoạch phát triển sự nghiệp y tế giai đoạn (2006 - 2010)

#### I- Mục tiêu:

##### 1. Mục tiêu chung:

Quán triệt sâu sắc mục tiêu chung trong Nghị quyết 46 Bộ Chính trị về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới, nhằm đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống, tạo bước chuyển biến rõ rệt trong công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, mục tiêu bao trùm là: Giảm tỷ lệ mắc bệnh, tật và tử vong, nâng cao sức khỏe và nâng cao tuổi thọ, cải thiện chất lượng giống nòi, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, chất lượng nguồn nhân lực, hình thành hệ thống chăm sóc sức khỏe đồng bộ từ Trung ương đến cơ sở và thói quen giữ gìn sức khỏe của nhân dân, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

##### 2. Mục tiêu cụ thể:

- Tăng cường tuổi thọ trung bình lên bằng mức bình quân chung của tỉnh.
- Giảm tỷ suất chết trẻ em dưới 1 tuổi xuống dưới 11‰.
- Hạ tỷ suất chết trẻ em dưới 5 tuổi xuống dưới 11,5‰.
- Tỷ số chết mẹ/100.000 trẻ đẻ ra xuống dưới 10
- Tỷ lệ trẻ đẻ ra có trọng lượng dưới 2.5000g xuống dưới 6%
- Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng xuống dưới 15%
- Tỷ lệ brou cổ do thiếu muối Iốt dưới 5 tuổi xuống dưới 8%
- Tỷ lệ trẻ em độ tuổi được tiêm chủng đầy đủ đạt trên 99%.
- Không chế sốt rét, không để dịch bệnh khác xảy ra lớn như: Sốt xuất huyết, viêm gan B,... Hạn chế tối thiểu các dịch bệnh nguy hiểm như: Tả lỵ, thương hàn, SARS, cúm A H<sub>5</sub>N<sub>1</sub>... HIV/AIDS và các bệnh lây qua đường tình dục. Duy trì kết

quả phòng chống và thanh toán các bệnh phong, lao, tâm thần, sởi, bại liệt, loại trừ uồn ván sơ sinh.

- Phòng chống và quản lý các bệnh như: Tim mạch, tai nạn, thương tích, bệnh nội tiết, ngộ độc, tự tử và các bệnh do lối sống không lành mạnh mang lại như: Nghiện ma túy, nghiện rượu.

- 70% trở lên số hộ có nước sạch trong sinh hoạt và nhà tiêu hợp vệ sinh.

- 100% các cơ sở y tế trong huyện được xây dựng kiên cố, đủ trang thiết bị thuốc thiết yếu.

- Có 4,5 – 5 bác sỹ/10.000 dân, đủ cơ cấu cán bộ ở các cơ sở y tế.

- 100% trạm y tế xã, thị trấn có bác sỹ là người địa phương

- Số lần khám bệnh trung bình/người/năm: 2 lần

- Tỷ lệ sử dụng thuốc nam châm cứu và đông y kết hợp: 25%

- Bình quân tiền thuốc chữa bệnh/người/năm: 70.000 đ

- Khuyến khích hình thành, phát triển các cơ sở y, dược tư nhân, hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

- Tỷ lệ người dân tham gia BHYT cộng đồng đạt trên 70%

## II- Nhiệm vụ và giải pháp:

1- Công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe

- Phải xác định truyền thông – giáo dục sức khỏe là trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các đoàn thể quần chúng trước hết là trách nhiệm của mọi người, nhằm làm chuyển biến nhận thức để chủ động tạo ra việc giữ gìn và nâng cao sức khỏe của mỗi cá nhân và cả cộng đồng.

- Tổ chức quán triệt Nghị quyết 46 của Bộ Chính trị, chương trình hành động của Chính phủ, của tỉnh, chương trình hành động Huyện ủy, đề án UBND huyện của công tác bảo vệ chăm sóc nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

- Thực hiện lồng ghép các hoạt động truyền thông, tập trung vào các chủ đề giáo dục thanh niên kiến thức về chăm sóc và nuôi dạy con cái ngay từ khi còn mang thai, phương pháp rèn luyện cuộc sống tính thận tốt, dinh dưỡng hợp lý, tránh các tác động tâm lý có hại, từ bỏ thói quen có hại cho sức khỏe như: Uống rượu, hút thuốc lá, các hủ tục lạc hậu có hại cho sức khỏe cộng đồng, không dùng những phương pháp chữa bệnh phản khoa học, mê tín dị đoan.

2- Củng cố, xây dựng và phát triển mạng lưới y tế:

2.1- Tiếp tục củng cố, xây dựng tiến tới hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở

- Tập trung nguồn lực để xây dựng theo hướng chuẩn hóa 100% các trạm y tế cơ sở, cung cấp đủ trang thiết bị y cụ, thuốc thiết yếu theo quy định của Bộ Y tế đối với y tế cơ sở.

- Triển khai các biện pháp cụ thể về tổ chức, xây dựng chuẩn Quốc gia y tế xã từ nay đến năm 2010 theo Kế hoạch số 34/KH ngày 3/9/2004 của UBND huyện.

- Tiếp tục đào tạo bác sỹ và cán bộ chuyên khoa, các chương trình y tế đảm bảo các trạm y tế xã, thị trấn đủ số lượng và cơ cấu cán bộ, bổ sung, đào tạo y tế thôn bản, trang bị túi thuốc theo quy định.

## 2.2- Củng cố - xây dựng và phát triển hệ thống y tế dự phòng

- Chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, giám sát, quản lý các ổ dịch, không để dịch lớn xảy ra, giảm tỷ lệ mắc và tử vong các bệnh truyền nhiễm gây dịch, không chế sốt rét, sốt xuất huyết, tả, thương hàn, viêm gan B, viêm não Nhật Bản B. Duy trì kết quả thanh toán bại liệt, phong, loại trừ uốn ván sơ sinh, tiến tới loại trừ bệnh sởi, hạn chế, tiến tới không để gia tăng tỷ lệ nhiễm HIV/AIDS, lao, mắt hột sau năm 2010. Tích cực, chủ động trong phòng chống các dịch bệnh nguy hiểm khác như: SARS, dịch bệnh gia súc, gia cầm đặc biệt là cúm A H<sub>5</sub>N<sub>1</sub> không để lây sang người.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, quản lý, phòng chống các bệnh không nhiễm trùng như: Tim mạch, ung thư, đái tháo đường, béo phì, tai nạn thương tích, tâm thần, ngộ độc, tự tử, bệnh nghề nghiệp và các bệnh do lối sống không lành mạnh (nghiện rượu, nghiện ma túy...)

- Tạo môi trường thuận lợi cho việc xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị đồng bộ Trung tâm Y tế dự phòng huyện và sắp xếp bộ máy, ổn định tổ chức để triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế trên địa bàn huyện.

- Nâng cao chất lượng công tác phối hợp quân – dân y trong bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân và công tác đảm bảo y tế khu vực phòng thủ cấp huyện hàng năm.

## 2.3 Củng cố, phát triển, nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh:

- Tạo môi trường thuận lợi cho việc xây dựng hoàn chỉnh Bệnh viện đa khoa huyện, phòng khám đa khoa khu vực Lương Sơn và đầu tư đồng bộ trang thiết bị, y cụ theo phân tuyến kỹ thuật, tiếp nhận, đào tạo, bổ sung nhân lực cho các khoa phòng đặc biệt là khu vực cấp cứu, lâm sàng, các chuyên khoa lẻ. Từng bước nâng cao chất lượng chăm sóc người bệnh toàn diện, đẩy mạnh chỉ đạo tuyến về chuyên môn kỹ thuật trong khám chữa bệnh.

- Mở rộng các loại hình BHXH xuống cơ sở, chú ý quan tâm đối tượng người nghèo, người cao tuổi, diện chính sách xã hội nhằm thực hiện công bằng trong khám chữa bệnh. Duy trì, mở rộng công tác khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền, đông tây y kết hợp ở tất cả các cơ sở khám chữa bệnh trong huyện.

- Quan tâm tạo điều kiện cho Hội đồng y – châm cứu hoạt động, khuyến khích, nuôi trồng, sử dụng các cây con làm thuốc, các bài thuốc gia truyền và các kinh nghiệm chẩn trị không dùng thuốc để chữa trị các chứng bệnh thông thường tại cơ sở.

- Đảm bảo chất lượng khám tuyến quân, giám định pháp y, bảo vệ sức khỏe cán bộ, mở rộng hoạt động phục hồi chức năng. Tăng cường kiểm tra thực hiện các quy chế chuyên môn tại các cơ sở khám chữa bệnh, chăm lo giáo dục chính trị tư tưởng y đức cho thầy thuốc và nhân viên y tế.

## 3- Công tác đào tạo cán bộ:

- Tiếp tục cử cán bộ đào tạo bác sỹ xã theo đề án của tỉnh, phân đầu để các xã, thị trấn đều có bác sỹ là người địa phương, mở rộng xã có 2 bác sỹ, tăng cường đào tạo y tế thôn bản, phân đầu đến năm 2010 nhân viên y tế thôn bản đều có trình độ chuyên môn tương đương y tá sơ cấp trở lên. Hàng năm tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, quản lý cho mạng lưới y tế cơ sở.

- Đẩy mạnh đào tạo chuyên khoa sâu cho cán bộ bệnh viện huyện và Trung tâm y tế dự phòng huyện. Phân đầu đến năm 2010 có từ 8 – 10 bác sỹ chuyên khoa 1, có cử nhân điều dưỡng, cử nhân xét nghiệm, cán bộ chuyên khoa lẻ và cán bộ chuyên trách các chương trình y tế được đào tạo cơ bản, quan tâm đào tạo toàn diện (chuyên môn, chính trị, quản lý, ngoại ngữ, vi tính) cho thầy thuốc và nhân viên y tế.

- Khuyến khích các đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến cải tiến kỹ thuật có ý nghĩa thực tiễn trong công tác phòng bệnh, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân, phân đầu hàng năm có đề tài nghiên cứu khoa học được báo cáo, nghiệm thu.

- Nghiên cứu, vận dụng chính sách khuyến khích cán bộ y tế giỏi về huyện công tác như (đất ở, ưu tiên học tập nâng cao trình độ...)

#### 4- Trang thiết bị và thuốc thiết yếu:

- Tổ chức thực hiện cung ứng thuốc bằng hình thức đấu thầu theo quy định của pháp luật ở tất cả các cơ sở khám chữa bệnh công lập.

- Mở rộng, nâng cao chất lượng mạng lưới cung ứng, phân phối thuốc trên địa bàn huyện, đảm bảo đầy đủ thuốc thiết yếu, vật tư y tế thông dụng cho công tác phòng bệnh, khám chữa bệnh, tăng cường công tác thanh kiểm tra, hướng dẫn thực hiện các quy chế dược và phòng chống thuốc giả, đảm bảo bình ổn giá thị trường thuốc chữa bệnh trên địa bàn.

- Khuyến khích việc kế thừa, bảo tồn và phát triển y dược học cổ truyền. Nghiên cứu cây dược liệu có thể mạnh ở địa phương để tiến tới nuôi trồng, phát triển thành vùng nguyên liệu thuốc khi có điều kiện.

#### 5- Công tác chỉ đạo, quản lý trong lĩnh vực y tế:

- Tổ chức thực hiện quản lý, điều hành nhiệm vụ y tế ngay sau khi chuyển đổi mô hình Trung tâm y tế huyện, trong đó địa phương trực tiếp quản lý y tế xã, các chương trình y tế quốc gia trên địa bàn. Phối kết hợp với các ngành dọc trong việc quản lý, chỉ đạo hoạt động của Bệnh viện đa khoa huyện và Trung tâm y tế dự phòng huyện.

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các chế độ, chính sách và quy chế chuyên môn trong công tác y tế dự phòng, khám chữa bệnh. Tạo điều kiện để các đơn vị sự nghiệp y tế có thu một phần viện phí thực hiện tự chủ tài chính theo quy định của pháp luật.

- Các cấp chính quyền phải có kế hoạch cụ thể hàng năm về việc triển khai thực hiện có hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết, kế hoạch của Đảng, Nhà nước về lĩnh vực y tế đặc biệt là chương trình hành động của Huyện ủy và đề án của UBND huyện về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2006 – 2010. Định kỳ sơ tổng kết, rút ra những bài học kinh nghiệm trong quản lý, điều hành cho những năm tiếp theo. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị, đào tạo cán bộ y tế để nâng cao năng lực chuyên môn, quản lý... hoàn thành chức trách nhiệm vụ được giao. Đẩy mạnh xã hội hóa y tế, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, tinh thần, thái độ phục vụ người bệnh.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra y tế trên địa bàn, các thủ tục hành chính trong việc hướng dẫn làm hồ sơ hành nghề y dược tư nhân, giải quyết đơn thư

khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân. Các cơ sở y tế phải có lịch tiếp dân, hòm thư góp ý và đường dây điện thoại nóng, phải đơn giản hóa các thủ tục hành chính như: Các thủ tục về khám chữa bệnh, cấp phát thuốc, thu viện phí và các dịch vụ y tế khác trong cơ sở y tế.

#### 6- Công tác xã hội hóa trong lĩnh vực y tế:

- Đẩy mạnh hoạt động phối kết hợp giữa chính quyền với MTTQ, các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội trong công tác bảo vệ - chăm sóc sức khỏe nhân dân, đổi mới phương pháp, nội dung về tuyên truyền giáo dục sức khỏe, vệ sinh phòng bệnh, thể dục thể thao, đẩy mạnh phong trào xây dựng gia đình văn hóa sức khỏe, làng văn hóa sức khỏe, xã chuẩn quốc gia về y tế.

- Vận dụng, thực hiện chính sách khuyến khích về đất đai, thuế, vốn vay ưu đãi... tạo điều kiện để các loại hình y dược tư nhân (phòng khám tư nhân, nhà thuốc tư nhân, phòng chẩn trị y học cổ truyền tư nhân...) từng bước được hình thành, phát triển, hoạt động theo pháp luật.

- Mở rộng các loại hình BHYT, khuyến khích BHYT tự nguyện, thực hiện đúng chế độ viện phí trực tiếp, đảm bảo công bằng, không phân biệt, đối xử trong khám chữa bệnh, ưu tiên các chương trình dự án cho đầu tư xây dựng theo hướng chuẩn hóa y tế cơ sở, tranh thủ sự quan tâm đầu tư của cấp trên cho y tế tuyến huyện. Huy động sự đóng góp của cộng đồng, cá nhân, các nhà hảo tâm cho công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân.

#### 7- Nâng cao sức khỏe nhân dân và đảm bảo công bằng trong khám chữa bệnh:

- Xây dựng phong trào thể dục thể thao thường xuyên ở cơ sở gắn với phong trào thanh niên “Khỏe để ngày mai lập nghiệp”, “Khỏe để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”, “Toàn dân rèn luyện thân thể”. Tăng cường đầu tư xây dựng sân chơi, bãi tập ở các khu dân cư, các xã, cơ quan, xí nghiệp, trường học, đơn vị lực lượng vũ trang...

- Vận động, hướng dẫn nhân dân thực hiện các hoạt động lành mạnh môi trường sống, môi trường lao động, kiểm tra đôn đốc các cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng, chế biến, kinh doanh lương thực, thực phẩm bảo vệ thực vật, y tế, thú y... về thực hiện Luật vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh y tế.

- Mở rộng các loại hình khám chữa bệnh bằng BHYT (đặc biệt là BHYT người nghèo, BHYT trẻ em dưới 6 tuổi) đến 100% xã, thị trấn. Quan tâm chăm sóc sức khỏe đối tượng diện chính sách xã hội, người có công, giảm dần thu viện phí trực tiếp, tiến tới BHYT toàn dân.

#### 8- Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ y tế:

- Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với cán bộ y tế từ huyện đến cơ sở theo quy định hiện hành.

- Động viên kịp thời về tinh thần, vật chất cho thầy thuốc, nhân viên y tế nhân dịp các ngày lễ, tết cổ truyền, đặc biệt là ngày thầy thuốc Việt Nam 27/2.

- Vận dụng cơ chế, chính sách khuyến khích cho cán bộ y tế như: Đất làm nhà, đào tạo nâng cao trình độ... nhất là đối với cán bộ y tế có tay nghề cao về huyện công tác.

#### 9- Kinh phí cho sự nghiệp y tế:

- Các đơn vị sự nghiệp y tế tuyến huyện, hàng năm chủ động xây dựng kế hoạch dự toán kinh phí sự nghiệp y tế, quản lý, sử dụng đúng mục đích, hiệu quả, thực hiện đầy đủ chế độ thu, chi viện phí, mở rộng các loại hình khám chữa bệnh bằng BHYT. Tranh thủ sự giúp đỡ của cấp trên cho việc đầu tư xây dựng hoàn chỉnh cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế đồng bộ và nguồn lực cho thực hiện các chương trình mục tiêu y tế trên địa bàn huyện.

- Đảm bảo nguồn kinh phí cho hoạt động của mạng lưới y tế cơ sở, tiếp tục thực hiện quỹ sự nghiệp y tế, tranh thủ sự ủng hộ của các tập thể, cá nhân, các nhà hảo tâm cho sự phát triển y tế. Ưu tiên tập trung nguồn vốn các chương trình, dự án để xây dựng kiên cố hóa trạm y tế và tranh thủ ngành dọc cấp trên trong việc cung cấp trang thiết bị y cụ cho y tế cơ sở.

### III- Tổ chức thực hiện

1. UBND các xã, thị trấn căn cứ đề án của huyện, để xây dựng và chỉ đạo thực hiện kế hoạch bảo vệ - chăm sóc sức khỏe nhân dân 5 năm (2006 - 2010) và hàng năm. Trình HĐND về phân bổ ngân sách cho xây dựng cơ sở vật chất trạm y tế, đảm bảo cho hoạt động chăm sóc sức khỏe nhân dân. Khuyến khích tạo điều kiện cho các tổ chức tập thể, cá nhân tích cực tham gia vào hoạt động chăm sóc sức khỏe nhân dân, tổ chức chỉ đạo, kiểm tra đánh giá công tác y tế định kỳ, báo cáo về UBND huyện.

2. Phòng Y tế: Xây dựng trình UBND huyện phê duyệt các kế hoạch, chương trình hành động trong lĩnh vực y tế. Kế hoạch đẩy mạnh xã hội hoá công tác Bảo vệ - chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2006 – 2010, cụ thể hoá thành kế hoạch hàng năm, đề xuất thành lập đoàn kiểm tra thực hiện đề án tổ chức thực hiện; tham mưu điều phối, đề xuất những vấn đề cụ thể cần giải quyết, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra đánh giá định kỳ báo cáo việc thực hiện các nội dung công tác y tế về UBND huyện và Sở Y tế theo quy định, tổ chức, học tập nâng cao năng lực quản lý Nhà nước bằng pháp luật đối với sự nghiệp y tế phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

3. Trung tâm y tế dự phòng huyện: Xây dựng kế hoạch công tác y tế dự phòng giai đoạn 2006 – 2010 trình UBND huyện phê duyệt, phối kết hợp với Phòng Y tế, các Ban ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện hoàn thành các mục tiêu chương trình y tế Quốc gia hàng năm. Tranh thủ sự quan tâm đầu tư của tỉnh cho việc xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, bổ sung, đào tạo cán bộ chuyên trách các chương trình y tế. Quy hoạch, đào tạo các cán bộ quản lý công tác y tế dự phòng để thực hiện tốt việc quản lý các hoạt động dự phòng trên địa bàn huyện trong tình hình mới.



4. Bệnh viện đa khoa huyện: Xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng khám chữa bệnh trên địa bàn huyện giai đoạn 2006 – 2010 trình UBND huyện phê duyệt. Phối kết hợp với Phòng Y tế, BHXH huyện và các ban ngành liên quan, triển khai các biện pháp tích cực để nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chất lượng chăm sóc người bệnh toàn diện. Chăm lo giáo dục y đức cho thầy thuốc, nhân viên y tế không ngừng nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ người bệnh. Tranh thủ sự quan tâm đầu tư của tỉnh xây dựng hoàn chỉnh Bệnh viện Đa khoa huyện, phòng khám đa khoa khu vực Lương Sơn, trang thiết bị đồng bộ, bổ sung, đào tạo thầy thuốc, nhân viên y tế chuyên khoa cho tuyến huyện và cơ sở. Quy hoạch, đào tạo cán bộ quản lý công tác khám chữa bệnh để thực hiện tốt việc quản lý hoạt động khám chữa bệnh của bệnh viện trong tình hình mới.

5. Phòng Tài chính – KH: chủ trì phối hợp với Phòng Y tế và các phòng ban liên quan đảm bảo đủ kinh phí cho hoạt động y tế cơ sở và kinh phí hoạt động các chương trình y tế được phân cấp quản lý. Tranh thủ kêu gọi các nguồn vốn đầu tư cho y tế cơ sở theo chuẩn Quốc gia y tế xã.

6. Phòng Nội vụ - LĐTBXH: Chủ trì phối hợp với các phòng Y tế và xã phòng ban liên quan trong việc kiện toàn tổ chức mạng lưới y tế cơ sở, đảm bảo nhân lực theo chuẩn hoá y tế xã. Thực hiện và đôn đốc, kiểm tra các chế độ chính sách đối với y tế cơ sở, nghiên cứu, vận dụng, trình UBND huyện về chế độ thu hút cán bộ y tế có trình độ chuyên môn cao về huyện công tác.

7. Phòng VH TT – TT, Đài TT – TH huyện: Phối hợp với phòng Y tế dưới sự chủ trì của Ủy ban MTTQ huyện đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền chăm sóc sức khoẻ nhân dân trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”. Đưa các tiêu chí sức khoẻ vào bình xét gia đình văn hoá – sức khoẻ, làng văn hoá – sức khoẻ. Bố trí đủ phương tiện truyền thông đảm bảo 100% thôn bản được tiếp cận trực tiếp với hệ thống truyền thông – giáo dục sức khoẻ, đẩy mạnh phong trào rèn luyện thể dục, thể thao, nâng cao sức khoẻ ở cộng đồng. Tuyên truyền kịp thời các điển hình tiên tiến về công tác chăm sóc sức khoẻ nhân dân trên địa bàn huyện.

8. Phòng Giáo dục: Đưa nội dung giáo dục sức khoẻ vào giảng dạy trong nhà trường, giáo dục học sinh thực hiện nếp sống vệ sinh, khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động giữ gìn sức khoẻ cho bản thân, gia đình và cộng đồng. Phối hợp với ngành y tế và các đơn vị sự nghiệp y tế tuyến huyện thực hiện tốt vệ sinh học đường, công tác nhà học đường và BHYT học sinh.

9. Ủy ban Dân số - GD-TE: Phối hợp với phòng y tế và các đơn vị sự nghiệp y tế tuyến huyện thực hiện tốt việc khám chữa bệnh cho trẻ em dưới 6 tuổi. Tuyên truyền vận động thực hiện mô hình gia đình ít con để đảm bảo sự chăm sóc của gia đình với con cái thực hiện tốt chương trình vì trẻ em Yên Lập 2006 – 2010. Tiếp tục đẩy mạnh các chiến dịch tuyên truyền – dịch vụ chăm sóc sức khoẻ sinh sản ở cơ sở, tăng cường giáo dục sức khoẻ vị thành niên.

10. Bảo hiểm xã hội huyện: Xây dựng lộ trình tiến tới BHYT toàn dân năm 2010. Phối hợp chặt chẽ với Bệnh viện đa khoa huyện trong việc triển khai các hoạt động khám chữa bệnh bằng BHYT theo quy định hiện hành.

11. Công an huyện: Phối hợp với MTTQ ngành y tế và các Ban ngành đoàn thể liên quan, tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn hoá lành mạnh, tăng cường các biện pháp đấu tranh phòng chống các tệ nạn xã hội có ảnh hưởng tới sức khoẻ như: Nghiện ma tuý, mại dâm, nghiện rượu... cần chú ý đối tượng thanh, thiếu niên, học sinh.

12. Ban chỉ huy Quân sự huyện: Phối hợp với ngành y tế trong việc thực hiện kế hoạch phối hợp với quân – dân y để bảo vệ chăm sóc sức khoẻ nhân dân và các lực lượng vũ trang, đặc biệt là vùng sâu vùng xa, vùng bị thiên tai thảm hoạ. Đảm bảo chất lượng chỉ tiêu khám tuyến quân hàng năm và đảm bảo y tế khu vực phòng thủ của huyện.

13. Các phòng ban liên quan (phòng Kinh tế, phòng Tài nguyên môi trường, Đội quản lý thị trường, Trạm Thú y, Trạm bảo vệ thực vật...) Chủ động phối hợp thực hiện với các ngành y tế và UBND các xã, thị trấn, kiểm tra, hướng dẫn công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh lao động, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc hoá chất bảo vệ thực vật... xây dựng nông thôn xanh, sạch, đẹp hạn chế ô nhiễm môi trường, hướng tới sức khoẻ cộng đồng.

14. Đề nghị Ủy ban MTTQ huyện và các đoàn thể nhân dân căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình, xây dựng chương trình kế hoạch phối kết hợp với ngành y tế để thực hiện trong đoàn thể mình. Tổ chức vận động thành viên, hội viên, đoàn viên, tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ - chăm sóc sức khoẻ nhằm đẩy mạnh xã hội hoá công tác y tế trên địa bàn huyện, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu gia đình văn hoá – sức khoẻ, làng văn hoá – sức khoẻ trong phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá.

UBND huyện đề nghị Ủy ban MTTQ huyện, các tổ chức đoàn thể, thủ trưởng các cơ quan, ban ngành, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình, tổ chức thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu mà đề án 2006 – 2010 đã đề ra. Trong quá trình tổ chức thực hiện đề án, có vướng mắc khó khăn, đề nghị gửi ý kiến đề xuất về phòng y tế huyện để tổng hợp báo cáo UBND huyện xem xét giải quyết.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đinh Thị Hợi (Đã ký)**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN LẬP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 07/2006/CT-UBND

Yên Lập, ngày 18 tháng 5 năm 2006

## **CHỈ THỊ**

### **V/v tổ chức các kỳ thi, xét công nhận tốt nghiệp năm học 2005 – 2006 và tuyển sinh năm học 2006 - 2007**

Căn cứ quy định, hướng dẫn của: Luật Giáo dục năm 2005, chỉ đạo của Bộ GD – ĐT, Chỉ thị số 09/2006/CT-UBND ngày 09/5/2006 của UBND tỉnh Phú Thọ và hướng dẫn của Sở GD-ĐT về việc tổ chức các kỳ thi, xét công nhận tốt nghiệp năm học 2005 – 2006 và tuyển sinh năm 2006 – 2007. Để các kỳ thi, xét công nhận tốt nghiệp năm 2005 – 2006 và tuyển sinh năm 2006 – 2007 trên địa bàn huyện được tiến hành: an toàn, nghiêm túc, công bằng, đúng quy định phản ánh đúng chất lượng dạy và học, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển sự nghiệp giáo dục của huyện trong những năm tiếp theo. Ủy ban nhân dân huyện Yên Lập chỉ thị:

#### **1. Phòng Giáo dục:**

Thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước đối với tất cả các đơn vị giáo dục trong huyện, tập trung chỉ đạo làm tốt một số công việc trọng tâm sau đây:

- Chỉ đạo và kiểm tra chặt chẽ việc dạy và học của các trường trong huyện để các nhà trường thực hiện dạy và học đầy đủ chương trình các môn học, chống dạy dồn ép, cắt xén chương trình, chống các biểu hiện tiêu cực trong dạy và học.

- Có kế hoạch chỉ đạo và quản lý việc dạy phụ đạo học sinh yếu, kém; ôn tập cuối năm; nghiêm cấm việc lợi dụng thi, xét công nhận tốt nghiệp, tuyển sinh để ép học sinh học thêm trái quy định.

- Chỉ đạo các đơn vị giáo dục nhanh chóng triển khai, phổ biến rộng rãi và tổ chức cho cán bộ, giáo viên, học sinh, phụ huynh học sinh học tập quy chế thi tốt nghiệp, quy chế xét công nhận tốt nghiệp THCS, THPT, quy chế tuyển sinh để mọi người cùng hiểu và quan tâm tới kỳ thi. Cần lưu ý các điểm mới trong quy chế xét công nhận tốt nghiệp THCS.

- Chủ động phối hợp với UBND các xã, thị trấn, các tổ chức đoàn thể xây dựng kế hoạch, phương án tổ chức thi và xét công nhận tốt nghiệp phù hợp đảm bảo an toàn, nghiêm túc và đúng quy định.

- Tập huấn nghiệp vụ và tổ chức thi, xét công nhận tốt nghiệp, tuyển sinh cho cán bộ quản lý, xây dựng phương án và chuẩn bị các điều kiện cho công tác coi thi, xét công nhận tốt nghiệp, tuyển sinh.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ thanh tra, tổ chức thanh tra, kiểm tra kịp thời phát hiện và xử lý các khiếu nại, thiếu sót để các kỳ thi, xét công nhận tốt nghiệp đảm bảo tính nghiêm túc và đạt các yêu cầu.

- Nghiên cứu kỹ các hướng dẫn của ngành, sớm tham mưu các quyết định, xây dựng kế hoạch cụ thể về coi thi, xét công nhận tốt nghiệp, tuyển sinh đồng thời đề xuất các phương án tổ chức, xử lý các vướng mắc theo quy định.

## 2. UBND các xã, thị trấn:

- Phối hợp với phòng Giáo dục và các trường học đóng trên địa bàn, chủ động, tích cực tạo điều kiện thuận lợi nhất về cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết khác cho các Hội đồng thi, xét công nhận tốt nghiệp hoàn thành tốt nhiệm vụ, chỉ đạo và cử cán bộ Y tế, công an tham gia phục vụ kỳ thi, xét công nhận tốt nghiệp.

- Xây dựng phương án cụ thể để các kỳ thi, xét công nhận tốt nghiệp và tuyển sinh diễn ra trên địa bàn đảm bảo tính nghiêm túc và an toàn.

## 3. Đối với các ngành liên quan:

- Đài Phát thanh – Truyền hình huyện phối hợp với phòng Giáo dục đưa tin, bài về các hoạt động của kỳ thi, xét công nhận tốt nghiệp trên các phương tiện thông tin, đặc biệt là những quy định tiêu chuẩn xét và thi tuyển mới của năm học này so với các năm học trước để giúp nhân dân, học sinh hiểu rõ quy chế thi, quy chế xét công nhận tốt nghiệp... góp phần nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm trong nhân dân; động viên con em tham gia thi với quyết tâm thi đạt kết quả tốt.

- Công an huyện Yên Lập và các đơn vị vũ trang đóng trên địa bàn huyện phối hợp với các trường THPT, TTGDTX phòng Giáo dục chỉ đạo công an các xã, thị trấn có phương án chủ động, hiệu quả để giữ gìn trật tự an toàn cho các kỳ thi, xét công nhận tốt nghiệp.

- Các ngành: Y tế, Bưu điện, Tài chính, Kho bạc, Điện lực... có trách nhiệm phối hợp với phòng Giáo dục, các trường học tạo điều kiện đảm bảo các điều kiện cần thiết phục vụ kịp thời, hiệu quả các kỳ thi, xét công nhận tốt nghiệp.

- UBND huyện yêu cầu Trưởng phòng Giáo dục, thủ trưởng các ban ngành, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn phổ biến rộng rãi và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này. Chủ động tích cực tham mưu, phối hợp để chỉ đạo và tổ chức kỳ thi, xét công nhận tốt nghiệp các cấp năm 2005 – 2006 và tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2006 – 2007 diễn ra an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế, đạt hiệu quả cao. Kết thúc các kỳ thi, xét nhận tốt nghiệp Trưởng phòng Giáo dục có trách nhiệm tổng hợp báo cáo kết quả tổ chức thực hiện với UBND huyện theo quy định.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đinh Thị Hợi (Đã ký)**